

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2018/HS-ST

Ngày 24-09-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trúc Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Văn Như là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: bà Lê Mỹ Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2018/QĐXXHS-ST ngày 17 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Cô S, tên gọi khác: S; Sinh ngày 08 tháng 05 năm 1990; Nơi sinh: Sóc Trăng; Đăng ký thường trú: đường T, khóm A, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Dân tộc: Khmer; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Cô S, sinh năm: 1970 và bà: Lý Thị Sa M, sinh năm: (không xác định được); Anh, chị em ruột: có 02 người, lớn là bị cáo, nhỏ sinh năm 1994. Tiền án: không. Tiền sự: 02 lần: Vào ngày 15-12-2017, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường B, thành phố S ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.250.000 đồng, về hành vi trộm cắp tài sản của người khác và sử dụng trái phép chất ma túy. Đến ngày 06-8-2018, bị Công an phường C, thành phố S ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng, về hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16 tháng 8 năm 2018 và chuyển tạm giam cho đến nay (bị cáo có mặt)

- Người bị hại: ông Lê Trung T, sinh năm 1982; Địa chỉ: đường Đ, Khóm D, Phường E, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt)

- Người làm chứng:

1. bà **Danh Thị N**, sinh năm 1950; Địa chỉ: đường T, Khóm A, Phường B,

thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt);

2. ông **Huỳnh Thanh L**, sinh năm 1980; Địa chỉ: đường T, Khóm D, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 16 tháng 8 năm 2018, S một mình đi từ nhà tại đường T, khóm A, phường B, thành phố S đi đến khu vực lò bún Lê Châu, tại số 12, đường Vành Đai Coluso, phường 5, thành phố Sóc Trăng do ông Lê Trung T làm chủ sở hữu để tìm tài sản lấy trộm. Với ý định như vậy, trước khi đi S đem theo 01 (một) cây dao Thái Lan dài khoảng 35 cm, được làm bằng kim loại màu trắng, cán được làm bằng nhựa màu đen và 01 (một) cái vỏ xách được làm bằng nilon màu trắng. Khi S đi đến trước lò bún Lê Châu thì nhìn vào bên trong lò bún nhưng không có người, lúc này S nhìn thấy trong sân lò bún có 01 (một) băng tải truyền bún có gắn mô tơ điện, được kết nối bằng một sợi dây điện có vỏ bên ngoài được làm bằng nhựa, lõi ruột bên trong được làm bằng đồng, lúc này S trèo rào vào bên trong lò bún và đi đến nơi để băng tải rồi dùng dao đem theo cắt lấy sợi dây điện dài khoảng 11,2 mét, S lấy dây điện bỏ vào bên trong giỏ xách thì bị mọi người trong lò bún phát hiện truy đuổi và điện thoại trình báo công an Phường B, thành phố S, S cầm theo giỏ xách đựng dây điện chạy đến đường Kênh Cầu Xéo, khóm 1, phường 5, thành phố Sóc Trăng thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang.

Tại kết luận định giá tài sản số 116/KL.ĐGTS, ngày 20 tháng 8 năm 2018, của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sóc Trăng, kết luận: 11,2 mét dây điện, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 98%, có giá là 263.424 đồng.

Tại bản Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 63/QĐ-VKS.TPST ngày 06 tháng 9 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Cô S về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại tòa, bị cáo thừa nhận quyết định truy tố đúng với hành vi bị cáo thực hiện. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị tuyên bố bị cáo Cô S phạm tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Xử lý vật chứng vụ án: Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) cây dao Thái Lan dài khoảng 35 cm, được làm bằng kim loại màu trắng, cán được làm bằng nhựa màu đen; 01 (một) cái vỏ xách được làm bằng nilon, màu trắng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đối với việc vắng mặt người bị hại, người làm chứng đã có lời khai làm rõ trong hồ sơ vụ án, không trở ngại đến việc bồi thường thiệt hại, tính quyết định hình phạt và giải quyết vụ án. Căn cứ vào Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án quyết định xét xử vắng mặt đối với người bị hại, người làm chứng.

[3]. Tại phiên tòa bị cáo Cô S khai nhận: bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và nghiện ma túy, với ý định đi tìm tài sản để trộm nên vào khoảng 12 giờ ngày 16 tháng 8 năm 2018 bị cáo đi từ nhà đến khu vực lò bún Lê Châu tại số 12 đường Vành Đai Coluso, phường 5, thành phố Sóc Trăng thì phát hiện không có người trông coi, bị cáo đột nhập vào nhà lấy trộm được 11,2m dây điện thì bị phát hiện truy đuổi và báo cho công an phường 5 bắt giữ bị cáo cùng tài sản lấy trộm. Qua giám định tài sản trên có giá là 263.424 đồng.

[4]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người tham gia tố tụng khác, các chứng cứ và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo S đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác mà còn vi phạm nên lần phạm tội này tuy giá trị tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng nhưng cũng đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm và có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Cô S phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), cho nên quyết định truy tố của Viện

Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đối với hành vi của bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[4]. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét các tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo; Tài sản có giá trị không lớn và đã trả cho chủ sở hữu nên gây thiệt hại không lớn. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo là người dân tộc Khmer. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6]. Xử lý vật chứng: Đối với vật chứng là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây dao Thái Lan dài khoảng 35 cm, được làm bằng kim loại màu trắng, cán được làm bằng nhựa màu đen; 01 (một) cái vỏ xách được làm bằng nilon, màu trắng.

[7]. Kiểm sát viên đề nghị về việc áp dụng pháp luật là có căn cứ. Tuy nhiên, bị cáo là người dân tộc Khmer nên cần áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo, về hình phạt cần xử phạt bị cáo mức án khởi điểm như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

1. Tuyên bố: Bị cáo Cô S phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

2. Xử phạt bị cáo Cô S 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 8 năm 2018.

3. Trách nhiệm dân sự: người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây dao Thái Lan dài khoảng 35 cm, được làm bằng kim loại màu trắng, cán được làm bằng nhựa màu đen; 01 (một) cái vỏ xách được làm bằng nilon, màu trắng.

5. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án

phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp là 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại vắng mặt được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ, để yêu cầu Tòa án tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Sóc Trăng;
- Cơ quan thi hành án hình sự CATP Sóc Trăng;
- Chi Cục thi hành án dân sự TP. Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Trúc Phương